

Số: **322** /BC-SNV

Quảng Ngãi, ngày **04** tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu nội dung thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Trên cơ sở Báo cáo số 284/BC-HĐND ngày 04/12/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh thẩm tra Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 22/11/2023 và Tờ trình số 212/TTr-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến của Ban pháp chế HĐND tỉnh, đồng thời giải trình một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Tại điểm b, khoản 1 mục II Báo cáo thẩm tra: “Đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết): UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định 14 chức danh¹, trong đó có 2 chức danh được sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn của các địa phương². Tuy nhiên, theo phản ánh của một số địa phương thì các chức danh như: Văn hóa, thể dục, thể thao - Công tác xã hội, dân số, bảo

¹ Gồm: Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự; Tổ chức - Văn phòng Đảng ủy hoặc Văn phòng Đảng ủy (đối với xã, phường, thị trấn có Đảng bộ từ 300 đảng viên trở lên); Kiểm tra - Tuyên giáo - Dân vận hoặc Tổ chức - Tuyên giáo - Dân vận (đối với xã, phường, thị trấn có Đảng bộ từ 300 đảng viên trở lên); Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy (đối với xã, phường, thị trấn có Đảng bộ từ 300 đảng viên trở lên); Văn hóa, thể dục, thể thao - Công tác xã hội, dân số, bảo vệ trẻ em; Đài truyền thanh - Quản lý nhà văn hóa; Xây dựng, đô thị, môi trường, thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; Giao thông - Thủy lợi - Khuyến nông - Thú y cơ sở; Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ.

² Các chức danh sửa đổi đó là:

“Tổ chức - Văn phòng Đảng ủy hoặc Văn phòng Đảng ủy đối với xã, phường, thị trấn có Đảng bộ từ 300 đảng viên trở lên;

Kiểm tra - Tuyên giáo - Dân vận hoặc Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và Tổ chức - Tuyên giáo - Dân vận đối với xã, phường, thị trấn có Đảng bộ từ 300 đảng viên trở lên”.

vệ trẻ em; Xây dựng, đô thị, môi trường, thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; Giao thông - Thủy lợi - Khuyến nông - Thú y cơ sở có quá nhiều nhiệm vụ và yêu cầu có trình độ chuyên môn khác nhau, nên khó có người thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của chức danh; ngoài ra, đối với chính quyền nông thôn (các xã) thì thực hiện nhiệm vụ chủ yếu là "Giao thông - Thủy lợi - Khuyến nông - Thú y cơ sở", còn chính quyền đô thị (phường, thị trấn) thì thực hiện nhiệm vụ chủ yếu là "Xây dựng, đô thị, môi trường, thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp" nhưng UBND tỉnh trình quy định 02 chức danh riêng biệt và áp dụng đối với tất cả các xã, phường, thị trấn;... Đề nghị giải trình làm rõ sự phù hợp của các chức danh nêu trên".

Ý kiến giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo:

Việc quy định 14 chức danh như dự thảo trên cơ sở kế thừa 13 chức danh tại Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, bổ sung chức danh "**Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy**" và điều chỉnh 02 chức danh³ cho phù hợp với tình hình thực tiễn, quy định tại điểm 2.8 Điều 8 Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁴. Qua thực tiễn thực hiện Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND và lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, các địa phương đều thống nhất với các chức danh như dự thảo, chỉ có một số địa phương⁵ khi khảo sát nêu tên chức danh dài, nhiệm vụ nhiều, khó khăn cho việc phân công nhiệm vụ và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cuối năm; tuy nhiên, việc nhận xét, đánh giá căn cứ vào nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ chứ không căn cứ vào tên gọi của từng chức danh. Đồng thời, khi tuyển chọn không chuyên trách cấp xã, địa phương cần xác định yêu cầu, nhiệm vụ chủ yếu phục vụ cho công tác quản lý của địa phương gắn với chuyên ngành đào tạo để tuyển chọn và bố trí người có trình độ, chuyên môn phù hợp với nhu cầu quản lý ở từng địa phương.

Tại khoản 5 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định "**Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định số lượng cụ thể người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã và bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng đơn vị hành chính cấp xã. Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã có thể thấp hơn mức của cấp xã loại III hoặc có thể cao hơn mức của cấp xã loại I quy định tại khoản 1 Điều này, nhưng phải bảo đảm không vượt quá tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã của cả đơn vị hành chính cấp huyện được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh giao**", do đó, căn cứ số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã được giao, nhu cầu thực tế

³ Tổ chức - Văn phòng Đảng ủy hoặc Văn phòng Đảng ủy (đối với xã, phường, thị trấn có Đảng bộ từ 300 đảng viên trở lên);

Kiểm tra - Tuyên giáo - Dân vận hoặc Tổ chức - Tuyên giáo - Dân vận (đối với xã, phường, thị trấn có Đảng bộ từ 300 đảng viên trở lên);

⁴ Thông báo số 1079-TB/TU ngày 01/12/2023.

⁵ Sơn Tịnh, Bình Sơn, Đức Phổ.

trong công tác quản lý để địa phương linh hoạt trong việc tuyển chọn, bố trí người hoạt động không chuyên trách cấp xã; vì vậy, không quy định phân biệt chức danh áp dụng cho đơn vị hành chính đô thị hoặc nông thôn.

Mặt khác, chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã nêu trên (*Văn hóa, thể dục, thể thao - Công tác xã hội, dân số, bảo vệ trẻ em; Xây dựng, đô thị, môi trường, thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; Giao thông - Thủy lợi - Khuyến nông - Thú y cơ sở*) là nhóm chức danh hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cho công chức cấp xã (*Văn hóa - xã hội; Văn phòng - thống kê; Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã) hoặc Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn)*). Địa phương căn cứ vào số lượng được giao, nhu cầu, thực tiễn quản lý để bố trí, phân công nhiệm vụ cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã hài hòa, phù hợp giữa nhiệm vụ của công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Từ những phân tích trên, 14 chức danh như dự thảo là phù hợp và hạn chế sự xáo trộn chức danh đã được địa phương thực hiện ổn định cho đến nay, giảm thiểu các thủ tục hành chính phát sinh liên quan đến người hoạt động không chuyên trách cấp xã khi điều chỉnh chức danh (như ban hành lại các quyết định điều chỉnh chức danh, phân công nhiệm vụ, đăng ký lại chế độ BHXH cho phù hợp với tên gọi chức danh mới...).

2. Tại khoản 2 mục II Báo cáo thẩm tra: *“Tại Điều 3 của dự thảo Nghị quyết: Theo quy định của khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP thì UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quy định cụ thể: Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Trên thực tế, người đảm nhiệm các chức danh khác nhau, làm việc ở các đơn vị hành chính cấp xã khác nhau (loại I, loại II, loại III), các xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố có quy mô dân số khác nhau sẽ thực hiện công việc với tần suất lao động khác nhau, nhưng dự thảo Nghị quyết dự kiến mức phụ cấp đối với các chức danh là như nhau thì phù hợp chưa, đề nghị giải trình làm rõ thêm”.*

Ý kiến giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo:

Đối với đơn vị hành chính cấp xã có khối lượng công việc lớn, khi giao số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đã tính đến giao biên chế tăng thêm theo quy mô dân số và diện tích tự nhiên lớn hơn so với quy định. Đồng thời, theo quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định rõ UBND cấp huyện quyết định giao số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng đơn vị hành chính cấp xã. Như vậy, những đơn vị hành chính cấp xã có khối lượng công việc lớn hoặc đặc thù thì thẩm quyền của UBND cấp huyện được xem xét giao số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nhiều hơn để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ.

Về mức phụ cấp của chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: Nghị định số 33/2023/NĐ-CP khi quy định mức khoán quỹ

phụ cấp đã tính toán đến thôn, TDP có yếu tố đặc thù (thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn thuộc đơn vị hành chính huyện đảo; thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên chuyển thành tổ dân phố do thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã) thì tương ứng với mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn đối với người hoạt động không chuyên trách ở các thôn, TDP còn lại và mức khoán quỹ phụ cấp này được thực hiện thống nhất trong phạm vi cả nước.

Hiện nay, dự thảo Nghị quyết hướng đến quy định mức phụ cấp theo trình độ chuyên môn ở mức tương ứng, phù hợp, không cao bằng mức phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, TDP; riêng mức phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, TDP có sự phân định đối với thôn, TDP có quy mô lớn, phức tạp. Đồng thời, việc quy định mức phụ cấp này mang tính chung nhất và hợp lý tương đối, không thể tuyệt đối cho từng đối tượng. Do đó, quy định mức phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, TDP như dự thảo Nghị quyết là phù hợp.

3. Tại khoản 3 mục II Báo cáo thẩm tra: “*Tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định: “Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm”; đồng thời, dự thảo Nghị quyết chưa quy định “Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động khác ở thôn, tổ dân phố”. Do vậy, để được đầy đủ, thuận tiện trong việc áp dụng ở cơ sở, đề nghị bổ sung vào khoản 1 Điều 5 của dự thảo Nghị quyết nội dung “Cán bộ, công chức cấp xã được kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố” và quy định “Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động khác ở thôn, tổ dân phố”.*

Ý kiến giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo:

Nội dung “Cán bộ, công chức cấp xã được kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố” đã được quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP và ngoài phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết, tuy nhiên việc xem xét, bổ sung vào nội dung dự thảo Nghị quyết sẽ tạo nhiều thuận lợi cho địa phương, nhất ở ở thôn, tổ dân phố trong việc áp dụng việc thực hiện chế độ, chính sách.

Đối với nội dung “Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động khác ở thôn, tổ dân phố” nằm ngoài đối tượng được kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 8 Điều

33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ⁶; tuy nhiên, khi bố trí kiêm nhiệm không làm tăng kinh phí của tỉnh.

4. Tại khoản 4 mục II Báo cáo thẩm tra: “Theo kiến nghị của một số địa phương thì những thôn, tổ dân phố có quy mô dân số lớn (thôn có trên 350 hộ, tổ dân phố có trên 500 hộ) cần bố trí thêm 01 chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố là: Phó Bí thư chi bộ hoặc Phó Trưởng thôn, Tổ phó Tổ dân phố để giúp các địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ”.

Ý kiến giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo:

Về chức danh: dự thảo Nghị quyết có sự kế thừa các chức danh như đã quy định tại Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND; khi tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết, không có địa phương nào đề xuất bổ trí thêm Phó Bí thư chi bộ hoặc Phó Trưởng thôn, Tổ phó Tổ dân phố là người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

Về kinh phí: Thực tiễn việc bổ trí thêm 01 chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố là Phó Bí thư chi bộ hoặc Phó Trưởng thôn, Tổ phó Tổ dân phố để giúp các địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ cũng cần thiết. Tuy nhiên, nếu quy định thêm chức danh như đề nghị nêu trên thì nguồn kinh phí chi trả một năm sẽ tăng so với dự toán đã trình gần 6,9 tỷ đồng/năm⁷; sẽ rất khó khăn cho nguồn ngân sách tỉnh trong giai đoạn hiện nay.

Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế. Sở Nội vụ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở: Tư pháp, Tài chính;
- Giám đốc, các PGĐ Sở (đ/c Tỉnh);
- Lưu: VT, XDCQ.



GIÁM ĐỐC

Tạ Công Dũng

⁶ “8. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố”.

⁷ Mỗi thôn, TDP bố trí thêm 1 chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, TDP thì kinh phí tăng thêm 1 năm là: 954 thôn, TDP * 600.000đ/người/tháng * 12 tháng = 6.868.800.000 đ/năm.